

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/ DS-ST

Ngày 13/4/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Sửu
2. Ông Trần Anh Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Xuân Trường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên toà: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:146/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:27/2023/QĐXXDS-ST ngày 13 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số:17/2023/QĐST-DS, ngày 28/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2023/QĐST-DS, ngày 21/3/2023; Quyết định ngừng phiên tòa số 6/QĐDS-ST, ngày 30/3/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam viết tắt VIB.

Trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2 tòa nhà SailingToWer - A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật ông Hàn Ngọc Vũ - chức vụ: Tổng Giám Đốc

- Người đại diện theo ủy quyền

Ông: Hoàng Tuấn Kh- chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (có mặt)

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Hồng Hà số 25, Lý Thường Kiệt, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Giáp Quang Đ, sinh năm 1994. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai tiếp theo của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng VIB cho ông Giáp Quang Đ ở thôn N, xã V, huyện Tân Yên vay 02 món tiền cụ thể: Ngày 09/11/2020 anh Giáp Quang Đ có ký hợp đồng tín dụng số 2105961.20 vay Ngân hàng VIB phòng giao dịch Ba Đình số tiền 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), mục đích vay để thanh toán mua xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova; thời hạn vay 84 tháng. Lãi xuất thời điểm giải ngân 9,4%/năm, lãi xuất này là lãi xuất ưu đãi và được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi xuất này sẽ được VIB chủ động điều chỉnh 3 tháng một lần bằng lãi xuất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1%/năm, lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn. Hoàn trả khoản vay gốc và lãi vào ngày 25 hàng tháng, số tiền gốc mỗi tháng phải trả 7.142.857 đồng, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 25/11/2020.

Món thứ hai ngày 26/11/2020 anh Giáp Quang Đ vay qua hình thức thẻ tín dụng quốc tế VIB Ba Đình hạn mức 36.000.000đ mục đích sử dụng tiêu dùng; Quá trình thực hiện hợp đồng tạm tính đến ngày 03/6/2021 anh Đ đã thanh toán cho Ngân hàng VIB số tiền là 56.182.740đ (Năm mươi sáu triệu một trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi đồng); Trong đó tiền gốc thanh toán là 35.714.285 đồng, tiền lãi thanh toán là 20.468.455 đồng);

Tính đến ngày 13/4/2023 anh Đ còn nợ Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 2105961.20 số tiền gốc là 564.285.715 đồng, nợ lãi 23.584.939 đồng; nợ lãi quá hạn 176.124.756 đồng;

Dư nợ khoản vay thẻ tín dụng; nợ gốc là 38.293.110 đồng; nợ lãi và phí tính đến ngày 13.4.2023 lãi là 16.687.683 đồng. Nợ phí là 44.573.257 đồng

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Đ phải trả Ngân hàng số tiền trên, yêu cầu trả lãi phát sinh theo hợp đồng và theo thẻ tín dụng đã ký kết đến khi trả hết nợ.

Về tài sản bảo đảm là giấy tờ xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova phía Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+Ý kiến của anh Đ trình bày tại phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải: Ngân hàng kiện đòi anh số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 19/12/2022 nợ gốc của hợp đồng tín dụng số 2105961.20, ngày 09/11/2020 số tiền là 564.285.715 đồng (năm trăm sáu mươi tư triệu hai trăm tám mươi năm nghìn bảy trăm mười năm đồng); nợ lãi 163.387.232 đồng; nợ thẻ vay tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng ký ngày 26/11/2020 số tiền gốc là 38.293.110 đồng; Nợ lãi 61.260.940 đồng anh hoàn toàn nhất trí xin chịu trách nhiệm trả số nợ trên cho ngân hàng;

Về tài sản bảo đảm là giấy tờ chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova phía Ngân hàng giữ, nay Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Đ không nhất trí bởi

chiếc xe ô tô của anh đang thế chấp giấy tờ xe tại Ngân hàng nhưng xe ô tô bị Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giữ vì xe ô tô liên quan đến vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và làm giả giấy tờ tài liệu nên anh Đ yêu cầu Ngân hàng lấy chiếc xe ô tô Công an Yên Dũng đang giữ ra để anh bán trả nợ cho Ngân hàng.

Ý kiến phía Ngân hàng; Ngân hàng không giữ xe ô tô của anh Đ mà chỉ giữ giấy tờ xe ô tô, việc xe ô tô của anh Đ bị giữ không phải lỗi của Ngân hàng nên Ngân hàng không có trách nhiệm giải quyết.

+ *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và của HĐXX tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật không đến làm việc, không đến tham gia phiên tòa xét xử.

+ *Về đường lối giải quyết:* Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 2105961.20, ngày 09/11/2020, thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng ký ngày 26/11/2020, lời khai của phía Ngân hàng, lời khai nhận nợ của anh Giáp Quang Đ, có căn cứ buộc anh Giáp Quang Đ có trách nhiệm trả Ngân hàng VIB phòng giao dịch Ba Đình số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng số 2105961.20, ngày 09/11/2020, tính đến ngày 13/4/2023 gốc là 564.285.722 đồng; nợ lãi là 23.580.943 đồng, phạt lãi quá hạn 176.124.756 đồng và nợ số tiền của thẻ vay tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng ký ngày 26/11/2020 số tiền gốc là 38.293.110 đồng tính đến ngày 13/4/2023 tiền gốc là 38.293.110 đồng; tiền lãi 16.687.683 đồng, tiền phí là 44.573.257 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi, phí của thẻ tín dụng là 99.554.050 đồng. Kể từ sau ngày xét xử anh Đ còn phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng và thẻ tín dụng đã ký kết đến khi trả hết nợ.

Về giấy tờ xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova Ngân hàng không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí. Anh Đ phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng khởi kiện đòi anh Giáp Quang Đ trả tiền vay xác định quan hệ tranh chấp "Hợp đồng tín dụng", bị đơn anh Giáp Quang Đ có hộ khẩu

thường trú tại xã V, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Anh Giáp Quang Đ được triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia các phiên tòa xét xử. Căn cứ điểm b, khoản 2, điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Giáp Quang Đ.

[2] Về nội dung:

Anh Giáp Quang Đ có vay 02 món tiền của Ngân hàng VIB, Ba Đình, Hà Nội cụ thể ngày 09/11/2020 anh Đ ký hợp đồng tín dụng số 2105961.20 vay Ngân hàng VIB số tiền là 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng), lãi xuất vay 9,4%/năm; thời hạn vay là 84 tháng, mục đích vay thanh toán mua xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova. Món thứ 2, vay qua hình thức thẻ tín dụng Quốc tế ký kết ngày 26/11/2020 số tiền là 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng), mục đích vay tiêu dùng; Quá trình thực hiện hợp đồng anh Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ. Tính đến ngày 03/06/2021 anh Đ mới trả cho Ngân hàng số tiền gốc 56.182.740 đồng; Trong đó trả gốc là 35.714.285 đồng; Trả lãi là 20.468.455 đồng; Tính đến ngày 13/4/2023 anh Đ còn nợ ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 2105961.20, ngày 09/11/2020 số tiền gốc là 564.285.715 đồng; nợ lãi là 23.584.939 đồng; nợ lãi quá hạn 176.124.756 đồng; dư nợ khoản vay thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng ký ngày 26/11/2020 số tiền gốc là 38.293.110 đồng; tính đến ngày 13/4/2023 nợ lãi là 16.687.683 đồng, nợ phí là 44.573.257 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Đ trả số tiền trên và yêu cầu trả lãi tiếp theo các hợp đồng, thẻ tín dụng đã ký kết đến khi trả hết nợ.

Về tài sản bảo đảm là giấy tờ chiếc xe ô tô Toyota Inova ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay mặc dù anh Đ vắng mặt nhưng qua lời khai của anh Đ tại phiên họp công khai chứng cứ đã thừa nhận có được vay 2 món tiền như đại diện Ngân hàng VIB đã trình bày là đúng. Khi vay tiền anh vay mục đích mua xe ô tô Toyota Inova hình thức trả góp, nay xe ô tô đang bị Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giữ vì liên quan đến vụ án làm giả giấy tờ và lừa đảo chiếm đoạt tài sản. nay anh không bán xe trả nợ Ngân hàng được. Anh đề nghị Ngân hàng đến Công an Yên Dũng cùng anh xin xe về bán đi trả nợ Ngân hàng.

HĐXX xét thấy căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 2105961.20 ngày 09/11/2020 và thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng ký ngày 26/11/2020 giữa anh Đ với Ngân hàng, lời khai thừa nhận của anh Đ có trong hồ sơ vụ án do vậy có đủ căn cứ khẳng định anh Giáp Quang Đ có nợ của Ngân hàng VIB số tiền của 2 món vay tính đến ngày Ngân hàng khởi kiện đòi số tiền trên là có căn cứ. chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Cần buộc anh Đ phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng VIB số

tiền gốc và lãi tính, phạt lãi quá hạn đến ngày 13/4/2023 của hợp đồng tín dụng số 2105961.20 là 746.192.433 đồng và nợ thẻ tín dụng số tiền tính đến ngày 30/3/2023 tiền gốc, tiền lãi, tiền phí là 99.554.050 đồng, kể từ ngày xét xử anh Đ tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng ký kết với Ngân hàng cho đến khi trả xong nợ.

Về tài sản bảo đảm giấy tờ xe ô tô Toyota Inova phía Ngân hàng không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Phía anh Đ yêu cầu giải quyết chiếc xe ô tô Toyota Inova HĐXX thấy chiếc xe ô tô Toyota Inova do anh Đ là người quản lý và sử dụng, phía Ngân hàng không giữ xe ô tô của anh, Ngân hàng không yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về tiền án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Đ phải chịu 40.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Về quyền kháng cáo các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật: Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điểm b, khoản 2, Điều 227; Điều 271; Điều 273; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 90; Điều 91; Điều 95; Điều 98 luật tổ chức tín dụng; Điều 463; Điều 466; của Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

2. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VIB

Buộc anh Giáp Quang Đ phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng VIB tổng số tiền tính đến ngày 13/4/2023 là 863.563.471đồng Trong đó hợp đồng tín dụng số 2105961.20 tiền gốc 564.285.722 đồng; tiền lãi tính đến ngày 13/4/2023 là 23.584.939 đồng; lãi quá hạn là 176.124.756 đồng; Tiền vay thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ ký ngày 26/11/2020 tiền gốc là 38.293.110 đồng, tiền lãi là 16.687.683 đồng, tiền phí là 44.573.257 đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử thì ngoài số tiền phải trả trên anh Đ còn phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng, thẻ tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

- Về tiền án phí: Ngân hàng không phải chịu tiền án phí. Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.030.000đ đồng (mười bốn triệu không trăm ba mươi

ngàn đồng) tại biên lai số 0011923, ngày 04-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Anh Đ phải chịu 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- THA huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Vân Anh